

# NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG BÀI TẬP KHAI CUỘC CHO VẬN ĐỘNG VIÊN CỜ VUA LỬA TUỔI 8-9 TỈNH BẮC GIANG

ThS. Nguyễn Việt Sáng<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** Sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản đề tài đã lựa chọn được 2 nhóm với 7 bài tập để ứng dụng đánh giá trình độ khai cuộc của vận động viên Cờ Vua lứa tuổi 8-9 tỉnh Bắc Giang trước, giữa và kết thúc thời gian thực nghiệm. Kết quả, trình độ khai cuộc của vận động viên tham gia tập luyện có xu hướng biến đổi tốt lên sau thực nghiệm. Kết quả nghiên cứu làm cơ sở khoa học cho công tác giảng dạy và huấn luyện môn cờ vua cho các tỉnh về lĩnh vực đào tạo vận động viên thể dục thể thao trong toàn quốc.

**Từ khóa:** Lựa chọn, bài tập, khai cuộc, cờ vua, vận động viên.

**Abstract:** Using basic research methods, the topic has selected 2 groups with 7 exercises to evaluate the opening level of chess players aged 8-9 in Bac Giang province before, between and at the end of experimental time. As a result, the opening level of athletes participating in training tends to improve after the experiment. The research results serve as the scientific basis for the teaching and training of chess for the provinces in the field of training sports athletes nationwide.

**Keywords:** Selection, exercises, opening, chess, athletes.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây Nhà nước, Ngành Thể dục thể thao (TDTT) phối hợp cùng các Liên đoàn thể thao đẩy mạnh công tác đào tạo thể thao đỉnh cao và cũng đã thu được kết quả khả quan. Ngành TDTT căn cứ vào thực tiễn phong trào của các môn thể thao phát triển mạnh ở Việt Nam để định ra các môn thể thao trọng điểm cần đầu tư đặc biệt. Một trong những môn thể thao có tiềm năng và triển vọng to lớn của thể thao Việt Nam là môn Cờ Vua.

Cờ Vua là một môn thể thao tuy không có một bề dày về lịch sử như các môn thể thao khác nhưng lại là một môn thể thao thể mạnh của Việt Nam và đã gặt hái rất nhiều những thành tích xuất sắc ở khu vực, châu lục và trên thế giới, mang lại vẻ vang cho nền thể thao của nước nhà. Điều đó đã được khẳng định qua kết quả thi đấu của các vận động viên (VĐV) Cờ Vua Việt Nam trên vũ đài quốc tế. Trong những năm gần đây VĐV Cờ Vua Việt Nam liên tục đem lại những vinh quang cho thể thao nước nhà như: Nguyễn Ngọc Trường Sơn, Nguyễn Anh Khôi . . . và đặc biệt là Lê Quang Liêm, hiện nằm trong số siêu đại kiện tướng của thế giới,...

Trước những thành tích mà Cờ Vua Việt Nam đã đạt được có thể khẳng định Cờ Vua Việt Nam đã đi đúng hướng. Tuy nhiên, đó mới chỉ là những thành công ban đầu và ở cấp độ khu vực, châu lục. Để đạt được những thành tích mang tầm vóc thế giới

(Giải vô địch Cờ Vua thế giới, Olympic Cờ Vua thế giới...) và làm sao có thể giữ vững và phát huy kết quả đã đạt được thì Cờ Vua Việt Nam vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết. Theo các nhà chuyên môn, thành tích của VĐV Cờ Vua phụ thuộc vào nhiều yếu tố như thể lực, tâm lý, mức độ am hiểu và khả năng vận dụng kỹ - chiến thuật, chiến lược vào tình huống thi đấu,... Trong đó việc lựa chọn bài tập (BT) khai cuộc là một trong những nhân tố quan trọng.

Qua khảo sát thực trạng sử dụng khai cuộc của các VĐV Cờ Vua trẻ Việt Nam nói chung và VĐV trẻ Bắc Giang nói riêng đã cho thấy sự chuẩn bị chưa tốt về lý luận và thực hành khai cuộc. Điều này được thể hiện qua việc VĐV mắc nhiều sai lầm trong khai cuộc, lựa chọn khai cuộc không phù hợp dẫn đến một thế cờ ở giai đoạn trung cuộc không phải là sở trường của mình ... Qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy, đã có một số tác giả nghiên cứu về vấn đề khai cuộc như Đặng Văn Dũng, Giáp Xuân Định (2010), Đỗ Anh Tuấn (2010)... Tuy nhiên, các nghiên cứu này chỉ dừng lại ở việc xác định thực trạng khai cuộc và hiệu quả một số dạng thức khai cuộc. Còn kỹ năng chơi khai cuộc cơ bản thì chưa được các tác giả quan tâm nghiên cứu đúng mức.

Xuất phát từ lý do trên, chúng tôi tiến hành: **“Nghiên cứu lựa chọn BT khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8-9, tỉnh Bắc Giang”**

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp thường

quy sau: tổng hợp tài liệu, phỏng vấn tọa đàm, quan sát sự phạm, kiểm tra sự phạm, thực nghiệm sự phạm và toán học thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 2.1. Nguyên tắc lựa chọn BT

Các BT được lựa chọn ứng dụng trong quá trình huấn luyện, phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

*Nguyên tắc 1:* Những BT lựa chọn phải được nâng dần từ dễ đến khó, cần thiết phải thường xuyên đổi mới nhiệm vụ theo xu hướng chung là tăng dần độ khó của BT cờ đồng thời phải đáp ứng được nguyên tắc vừa sức.

*Nguyên tắc 2:* Các BT phải theo chủ đề, số lượng quân nhiều, có giới hạn từ 4 đến 5 nước cờ dự bị và độ sâu của mỗi biến thế không quá 5 nước.

*Nguyên tắc 3:* Các BT được lựa chọn phải thuộc các hệ thống, dạng thức khai cuộc được sử dụng nhiều tại các giải đấu. Cụ thể các hệ thống khai cuộc được lựa chọn chủ yếu thuộc hệ thống khai cuộc thoáng và hệ thống khai cuộc nửa thoáng với các khai cuộc Phòng thủ Xixilia, Ván cờ Italia, Phòng thủ Pháp, Ván cờ Tây Ban Nha được sử dụng nhiều tại các giải toàn quốc.

### 2.2. Lựa chọn BT khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8-9, tỉnh Bắc Giang

Qua tham khảo các tài liệu chuyên môn trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề nghiên cứu và qua tham khảo và tìm hiểu thực trạng việc sử dụng

BT khai cuộc tại Bộ môn Cờ Trung tâm TDTT Bắc Giang, các trung tâm thể thao có đào tạo VĐV Cờ Vua như: Hà Nội, Quân Đội, Bắc Ninh... Chúng tôi tổng hợp được 10 BT khai cuộc cho VĐV lứa tuổi 8 – 9, tỉnh Bắc Giang bao gồm:

1. BT phân tích ván đấu.
2. BT xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc.
3. BT thi đấu theo đại kiện tướng.
4. BT xác định chiến lược chơi.
5. BT thi đấu cờ nhanh.
6. BT lựa chọn phương án.
7. BT thi đấu blid.
8. BT liệt kê các phương án có thể nảy sinh.
9. BT thi đấu theo thể cờ cho trước.
10. BT thi đấu cờ truyền thống.

Với mục đích lựa chọn được BT khai cuộc cho VĐV lứa tuổi 8- 9 tỉnh Bắc Giang phù hợp với các điều kiện thực tiễn, bước đầu chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn các nhà chuyên môn. Đối tượng phỏng vấn là 20 giáo viên, huấn luyện viên, chuyên gia, đang trực tiếp giảng dạy, huấn luyện môn Cờ Vua của các đơn vị: Trung tâm TDTT Bắc Giang, Trung tâm TDTT Quân đội, Cung văn hoá thiếu nhi Hà Nội, Trung tâm TDTT Bắc Ninh,... Những người trực tiếp làm công tác đào tạo năng khiếu Cờ Vua. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Kết quả ở bảng 1 cho thấy: Trong 10 BT được đưa ra để lựa chọn sử dụng thì có 7/10 BT có số ý

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn BT khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8-9, tỉnh Bắc Giang (n=20)**

TT	BT	Số người lựa chọn		Kết quả phỏng vấn theo mức độ quan trọng (%)					
				Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		n	%	n	%	n	%	n	%
1	BT phân tích ván đấu (điểm)	16	80	12	75	3	19	1	6
2	BT xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)	15	75	13	87	1	7	1	7
3	BT thi đấu theo đại kiện tướng (điểm)	13	65	10	77	1	8	2	15
4	BT xác định chiến lược chơi (điểm)	19	95	18	95	0	0	1	5
5	BT thi đấu cờ nhanh (điểm)	10	50	6	60	3	30	1	10
6	BT lựa chọn phương án (điểm)	14	70	12	86	1	7	1	7
7	BT thi đấu blid (điểm)	9	45	5	56	1	11	3	33
8	BT liệt kê các phương án có thể nảy sinh (điểm)	7	35	3	43	1	14	3	43
9	BT thi đấu theo thể cờ cho trước (điểm)	18	90	14	78	2	11	2	11
10	BT thi đấu cờ truyền thống (điểm)	19	95	13	68	5	26	1	5

kiến chọn lựa từ 60% trở lên. Với đại đa số các ý kiến lựa chọn những BT trên đều xếp chúng ở mức độ từ quan trọng trở lên trong việc nâng cao trình độ khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang. Trên cơ sở lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm huấn luyện, đồng thời căn cứ vào những nguyên tắc lựa chọn BT, chúng tôi đã xác định bước đầu gồm 2 nhóm với 7 BT để đưa vào tập luyện nâng cao trình độ khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang. Đó là:

#### **Nhóm BT khai cuộc:**

##### ***1. BT phân tích ván đấu (điểm)***

Mục đích: Nhằm giúp VĐV phát hiện sai lầm, nước cờ hay từ thực tế các ván đấu. Từ đó, rút ra được kinh nghiệm trong xử lý tình huống.

Yêu cầu: VĐV phải tích cực trao đổi, đóng góp ý kiến khi phân tích mỗi ván đấu.

Cách thức hiện: HLV cùng VĐV phân tích ván đấu (của chính các VĐV thi đấu trong các giải, trong tập luyện; hoặc các ván đấu của ĐKT quốc tế) trên bàn cờ treo.

Thời gian: Không giới hạn thời gian.

##### ***2. BT xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)***

Mục đích: Giúp VĐV phát hiện các nước đi sai lầm trong khai cuộc. Để hạn chế tối đa việc phạm phải những sai lầm đó và biết xử lý khi đối phương mắc phải sai lầm.

Yêu cầu: VĐV tập trung, tự giải quyết BT nhanh nhất có thể. Không di chuyển quân cờ.

Cách thực hiện: HLV giao BT, VĐV làm BT trên bàn cờ cá nhân

Thời gian: 30phút/BT.

##### ***3. BT xác định chiến lược chơi (điểm)***

Mục đích: Nhằm nâng cao kỹ năng phân tích, đánh giá và lập kế hoạch chơi trong từng tình huống cụ thể của ván cờ.

Yêu cầu: Tìm ra chiến lược chơi hợp lý cho cả 2 bên trong mỗi tình huống với khoảng thời gian ngắn.

Cách thực hiện: HLV giao các thế cờ, VĐV giải quyết các thế cờ trên bàn cờ cá nhân.

Thời gian: 30-45phút/thế cờ.

##### ***4. BT lựa chọn phương án (điểm)***

Mục đích: Nhằm giúp VĐV đưa ra quyết định chính xác khi phải lựa chọn phương án chơi.

Yêu cầu: Tìm ra phương án chơi tối ưu, giải thích lý do lựa chọn phương án đó.

Cách thực hiện: HLV giao BT, mỗi BT có 2-3 phương án. VĐV làm BT trên bàn cờ cá nhân.

Thời gian: 15-20phút/BT.

#### **Nhóm BT thi đấu:**

5. *BT thi đấu theo đại kiện tướng (điểm)*

6. *BT thi đấu theo thế cờ cho trước (điểm)*

7. *BT thi đấu cờ truyền thống (điểm)*

BT thi đấu được chúng tôi tiến hành bằng cách: Sắp xếp các cặp VĐV có trình độ tương đối đều nhau thi đấu.

Thời gian thi đấu mỗi ván: 1h30p cho mỗi bên, cộng 30s sau khi hoàn thành 1 nước đi.

Thi đấu là hoạt động mang tính chất đối kháng. Nó đòi hỏi người tập phải được hoàn thiện đầy đủ về các mặt như: chiến thuật, chiến lược, tâm lý và thể lực.

Việc đưa BT thi đấu vào trong quá trình huấn luyện với mục đích nhằm vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn thi đấu, để từ đó nâng cao hiệu quả các BT khai cuộc đã lựa chọn trong quá trình tập luyện và thi đấu.

#### **2.3. Xây dựng tiến trình thực nghiệm sư phạm**

Nhằm xây dựng tiến trình thực nghiệm (TN) sư phạm của nhóm BT đã lựa chọn, chúng tôi tiến hành phỏng vấn về thời điểm ứng dụng BT và thời lượng dành cho nội dung TN của 01 buổi huấn luyện. Đối tượng phỏng vấn là các HLV, giáo viên Cờ Vua. Hình thức phỏng vấn: trực tiếp. Kết quả thu được như sau:

- Thời điểm ứng dụng BT: 18/20 ý kiến cho rằng, các BT được lựa chọn cần ứng dụng vào cuối phần cơ bản mỗi giáo án huấn luyện. 2/20 ý kiến vào thời điểm giữa phần cơ bản của giáo án huấn luyện.

- Thời lượng dành cho nội dung TN: 16/20 ý kiến lựa chọn thời gian dành cho nội dung TN là từ 40 – 45 phút/1 buổi tập; 4/20 ý kiến chọn thời gian từ 30 – 35 phút/giáo án.

Từ kết quả phỏng vấn trên, chúng tôi xác định thời điểm ứng dụng các BT là vào cuối phần cơ bản và thời lượng dành cho nội dung này là 40 – 45 phút/1 buổi tập.

Căn cứ vào các kết quả trên, chúng tôi xây dựng tiến trình TN như trình bày tại bảng 2.

#### **2.4. Ứng dụng, đánh giá hiệu quả BT đã lựa chọn trong thực tiễn**

##### ***2.4.1. Tổ chức TN***

Nhằm xác định hiệu quả của các BT khai cuộc đã lựa chọn cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang, chúng tôi đã tiến hành tổ chức TN sư phạm như sau:

- Đối tượng TN là 12 VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang, được chia thành 2 nhóm: Nhóm TN gồm 6 VĐV và nhóm đối chứng (ĐC) gồm 6 VĐV.

- Thời gian TN: là 6 tháng (tương đương với 48

**Bảng 2. Tiến trình giảng dạy ứng dụng các BT lựa chọn**

TT	Bài tập	Giáo án huấn luyện																							
		1 25	2 26	3 27	4 28	5 29	6 30	7 31	8 32	9 33	10 34	11 35	12 36	13 37	14 38	15 39	16 40	17 41	18 42	19 43	20 44	21 45	22 46	23 47	24 48
1	Bài tập phân tích ván đấu		+			+			+			+			+			+			+			+	
2	Bài tập xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc	+			+			+			+			+			+			+			+		
3	Bài tập thi đấu theo đại kiện			+			+			+			+			+			+			+			
4	Bài tập xác định chiến lược chơi	+			+			+			+			+			+			+			+		
5	Bài tập lựa chọn phương án		+			+			+			+			+			+			+			+	
6	Bài tập thi đấu theo thể cờ cho			+			+			+			+			+			+			+			
7	Bài tập thi đấu cờ truyền thống	+			+			+			+			+			+			+			+		

Kiểm tra

giáo án, mỗi giáo án là 90 phút).

- Chương trình giảng dạy: Cả 2 nhóm tập luyện theo chương trình huấn luyện của Bộ môn Cờ trung tâm TDDT tỉnh Bắc Giang. Trong đó nhóm ĐC sử dụng các BT hiện Bộ môn vẫn đang sử dụng. Nhóm TN sử dụng các BT mà chúng tôi đã lựa chọn.

- Nội dung, cách thức kiểm tra, đánh giá: Cả 2 nhóm đều được kiểm tra ở 3 thời điểm: trước TN, giữa TN và kết thúc quá trình TN (sau 6 tháng). Thông qua các test của liên đoàn Cờ Vua Việt Nam, đó là:

- Test 1: Xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)
- Test 2: Xác định chiến lược chơi trong khai cuộc (điểm)
- Test 3: Thi đấu theo tình huống khai cuộc cho

trước (điểm)

#### 2.4.2. Kết quả TN

Trước khi tiến hành TN sự phạm, chúng tôi đã tiến hành kiểm tra trình độ khai cuộc của 2 nhóm ĐC và TN. Kết quả kiểm tra được chúng tôi trình bày ở bảng 3.

Kết quả tại bảng 3 cho thấy: Sự khác biệt về kết quả kiểm tra 3 test giữa 2 nhóm ĐC và TN ở giai đoạn trước TN là không có sự khác biệt (ở cả 3 test  $t_{\text{tính}}$  đều nhỏ hơn  $t_{\text{bảng}} = 2,306$  ở ngưỡng xác suất  $P > 0,05$ ). Nói một cách khác, ở thời điểm trước TN, trình độ khai cuộc của hai nhóm là tương đương nhau.

#### Kết quả kiểm tra giữa TN

Sau 3 tháng (tương đương với 24 giáo án) ứng dụng các BT khai cuộc đã lựa chọn, chúng tôi đã

**Bảng 3. Kết quả kiểm tra của hai nhóm ĐC và TN thời điểm trước TN (n = 12)**

TT	Test	Nhóm TN (n = 6)		Nhóm ĐC (n = 6)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\pm\delta$	$\bar{x}$	$\pm\delta$	t ( $t_{05}=2,306$ )	p
1	Xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)	4	1.41	3	1.10	1.37	>0.05
2	Xác định chiến lược chơi trong khai cuộc (điểm)	4.5	1.38	3.5	1.05	1.41	>0.05
3	Thi đấu theo tình huống khai cuộc cho trước (điểm)	4.17	1.72	3.17	1.60	1.04	>0.05

tiến hành kiểm tra ở cả hai nhóm ĐC và TN. Kết quả thu được, được trình bày ở bảng 4.

Kết quả ở bảng 4 cho thấy: Nếu xét về chỉ số trung bình thì kết quả thực hiện các test của 2 nhóm ĐC và TN đều gia tăng, song sự gia tăng ở nhóm TN cao hơn nhóm ĐC. Tuy nhiên, chỉ ở test 2 và test 3 mới dẫn tới sự khác biệt có ý nghĩa về kết quả giữa nhóm TN và nhóm ĐC ( $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}}$  với  $P < 0,05$ ). Test 1 chưa dẫn tới sự khác biệt có ý nghĩa ở ngưỡng xác suất thống kê cần thiết  $P > 0,05$ . Điều này cho thấy các BT khai cuộc đã lựa chọn cho nhóm TN bước đầu đã thể hiện tính hiệu quả, do thời gian còn ngắn nên chưa dẫn tới sự khác biệt toàn diện giữa 2 nhóm.

#### Kết quả kiểm tra sau TN:

Sau khi ứng dụng các BT khai cuộc đã lựa chọn cho nhóm TN, vào thời gian kết thúc quá trình TN (sau 6 tháng), chúng tôi tiến hành kiểm tra nhóm ĐC và nhóm TN. Kết quả thu được chúng tôi trình bày ở bảng 5.

Kết quả tại bảng 5 cho thấy: Kết quả thực hiện các test của cả 2 nhóm đều gia tăng, song sự gia tăng của nhóm TN cao hơn hẳn so với nhóm ĐC, điều này đã dẫn tới có sự khác biệt có ý nghĩa về kết quả thực hiện các test giữa nhóm thực nghiệm và ĐC ( $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}}$  với  $P < 0,05$ ). Như vậy, các BT mà



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

chúng tôi lựa chọn đã thể hiện tính hiệu quả trong việc nâng cao trình độ khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang.

Từ bảng 5 cho thấy, các BT khai cuộc mà chúng tôi đã lựa chọn chỉ thể hiện rõ tính hiệu quả khi và chỉ khi được áp dụng với thời gian tối thiểu là 6 tháng (tương đương 48 buổi học tập và tập luyện) trên nhóm TN.

### 3. KẾT LUẬN

**Bảng 4. Kết quả kiểm tra của hai nhóm ĐC và TN thời điểm giữa TN (n = 12)**

TT	Test	Nhóm TN (n = 6)		Nhóm ĐC (n = 6)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\pm\delta$	$\bar{x}$	$\pm\delta$	t ( $t_{05}=2,306$ )	p
1	Xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)	5	1.26	3.33	1.37	2.19	>0.05
2	Xác định chiến lược chơi trong khai cuộc (điểm)	5.5	1.22	4	0.89	2.42	<0.05
3	Thi đấu theo tình huống khai cuộc cho trước (điểm)	5.67	1.21	4.17	0.98	2.36	<0.05

**Bảng 5. Kết quả kiểm tra của hai nhóm ĐC và TN thời điểm sau TN (n = 12)**

TT	Test	Nhóm TN (n = 6)		Nhóm ĐC (n = 6)		So sánh	
		$\bar{x}$	$\pm\delta$	$\bar{x}$	$\pm\delta$	t ( $t_{05}=2,306$ )	p
1	Xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm)	7	0.89	5	0.89	3.87	<0.05
2	Xác định chiến lược chơi trong khai cuộc (điểm)	6.33	0.52	4.83	0.98	3.31	<0.05
3	Thi đấu theo tình huống khai cuộc cho trước (điểm)	8	0.89	6	1.26	3.16	<0.05

Từ các kết quả nghiên cứu, cho phép chúng tôi rút ra những kết luận sau:

- Đã lựa chọn được 2 nhóm với 7 BT khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang, đó là:

1. BT phân tích ván đấu (điểm).
2. BT xác định nước đi sai lầm trong khai cuộc (điểm).
3. BT thi đấu theo đại kiện tướng (điểm).
4. BT xác định chiến lược chơi (điểm).
5. BT lựa chọn phương án (điểm).

6. BT thi đấu theo thể cờ cho trước (điểm).

7. BT thi đấu cờ truyền thống (điểm).

- Các BT đã lựa chọn chỉ thể hiện rõ tính hiệu quả trên đối tượng nghiên cứu sau thời gian tối thiểu là 6 tháng tương đương 48 buổi học tập và tập luyện. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi có sự khác biệt và có ý nghĩa về kết quả thực hiện các test giữa nhóm thực nghiệm và ĐC ( $t_{\text{thnh}} > t_{\text{bng}}$  với  $P < 0.05$ ). Như vậy, các BT mà chúng tôi lựa chọn đã thể hiện tính hiệu quả trong việc nâng cao trình độ khai cuộc cho VĐV Cờ Vua lứa tuổi 8 – 9 tỉnh Bắc Giang.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đàm Quốc Chính, Đặng Văn Dũng, Nguyễn Hồng Dương (1999), *Giáo trình Cờ Vua*, Nxb TDTT Hà Nội.
2. M.I Dvoretzki (2001), *Lối chơi phối hợp*, Dịch: Lương Trọng Minh, Liên đoàn Cờ Việt Nam.
3. M.I Dvoretzki (2001), *Lối chơi thể trận*, Dịch: Lương Trọng Minh, Liên đoàn Cờ Việt Nam.
4. Ia.B. Extrin (1995), *Lý thuyết và thực hành Cờ Vua*, Dịch: Phùng Duy Quang, Nxb TDTT Hà Nội.
5. Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên (1995), *Sinh lý học thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
6. Liên đoàn Cờ Việt Nam (2003), *Học Cờ Vua qua các thể cờ chuẩn*, Liên đoàn Cờ Việt Nam.
7. Nguyễn Xuân Sinh (1999), *Giáo trình nghiên cứu khoa học thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
8. Phạm Danh Tôn (1991), *Lý luận và phương pháp TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
9. Ủy ban TDTT (2003), *Luật Cờ Vua*, Nxb TDTT Hà Nội.
10. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** bài viết trích từ Đề tài nghiên cứu Khoa học trường ĐHSP TDTT Hà Nội: “Nghiên cứu lựa chọn bài tập khai cuộc cho vận động viên Cờ Vua lứa tuổi 8-9 tỉnh Bắc Giang”, Nguyễn Viết Sáng (2014-2015).

**Ngày nhận bài:** 16/8/2022; **Ngày duyệt đăng:** 19/11/2022